

Mời các em học sinh, phụ huynh và thầy cô giáo tham khảo bản tổng hợp lý thuyết Toán lớp 3: Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số được biên soạn đầy đủ và ngắn gọn nhất từ đội ngũ chuyên gia.

Lý thuyết về Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số

KIẾN THỨC CẦN NHỚ

Cách thực hiện phép nhân số có năm chữ số với số có một chữ số:

- Ta nhân từ hàng đơn vị tiến sang trái.
- Nếu kết quả có giá trị lớn hơn hoặc bằng 10 thì nhớ số chục vào hàng kế tiếp, chỉ viết chữ số hàng đơn vị.

Ví dụ:

$$\begin{array}{r} 15432 \times 2 \\ \times \quad 2 \\ \hline 30864 \end{array}$$

- 2 nhân 2 bằng 4, viết 4.
 - 2 nhân 3 bằng 6, viết 6
 - 2 nhân 4 bằng 8, viết 8
 - 2 nhân 5 bằng 10, viết 0 nhớ 1
 - 2 nhân 1 bằng 2, thêm 1 bằng 3, viết 3.
- Vậy $15432 \times 2 = 30864$

CÁC DẠNG TOÁN về Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số

Dạng 1: Tính

- Đặt tính phép nhân, đặt thừa số thứ hai là số có một chữ số.
- Thực hiện phép tính.

Dạng 2: Toán đố

- Đọc và phân tích đề bài, xác định số đã cho và yêu cầu của bài toán.

- Tìm cách giải: Bài toán yêu cầu tìm giá trị của nhiều nhóm bằng nhau khi biết giá trị một nhóm thì em thường sử dụng phép tính nhân.
- Trình bày bài và kiểm tra lại lời giải, kết quả vừa tìm được.

Dạng 3: Tìm x

- Muốn tìm số bị chia chưa biết, ta lấy thương nhân với số chia.

Dạng 4: Tính giá trị của biểu thức

+ Biểu thức chỉ có phép tính nhân thì thực hiện các phép toán từ trái sang phải.

+ Biểu thức có phép nhân và phép toán cộng/trừ thì thực hiện phép nhân trước rồi mới thực hiện các phép toán cộng/trừ theo thứ tự từ trái sang phải.

Dạng 5: So sánh

- Tính giá trị của các biểu thức (Dạng 4)
- So sánh các số vừa tìm được.